



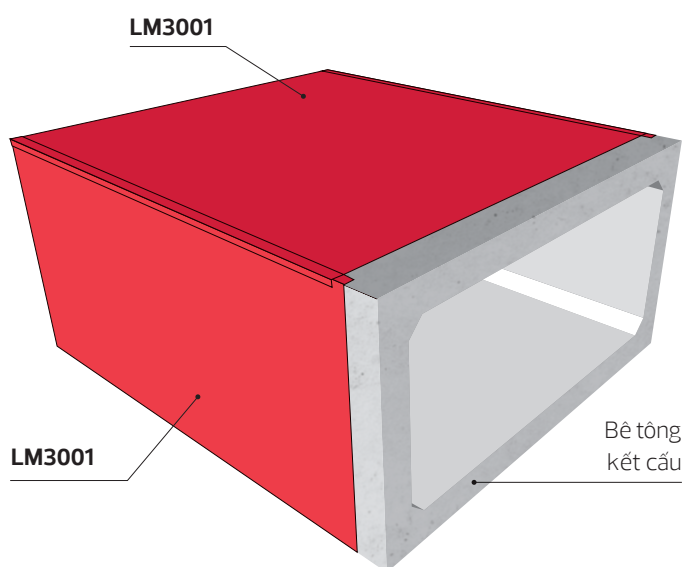
LM3001

MÀNG CHỐNG THẤM CAO CẤP GỐC BITUM

1. Mô tả sản phẩm

LM3001 là màng chống thấm mềm dẻo, linh hoạt với các tính năng chống thấm vượt trội, bền chắc với công trình.

Màng chống thấm LM3001 gồm 01 lớp phim PE được chế tạo với công nghệ đặc biệt, tạo ra một lớp màng ngăn nước có khả năng đàn hồi cao, chống chọc thủng tốt. Lớp bitum biến tính linh hoạt, có tính năng dính bám cao có khả năng liên kết rất tốt với bề mặt bê tông ẩm ướt. Màng chống thấm LM3001 có khả năng sử dụng với nhiều mục đích, kết cấu và vị trí khác nhau trong dự án.



2. Ưu điểm

- Dính bám hoàn toàn với bê tông kết cấu, ngăn ngừa nước lan truyền giữa màng và kết cấu bê tông.
- Liên kết tốt với bê tông tươi hoặc bề mặt bê tông ẩm ướt
- Linh hoạt khi sử dụng, có thể thi công trải trước hoặc thi công dán nguội
- Dễ dàng di chuyển đối với những vết thủng có kích thước $D \leq 2$ mm
- Dễ dàng và an toàn khi thi công
- Không cần sử dụng nhiệt để thi công
- Không độc hại, thân thiện với môi trường.

3. Ứng dụng

- Thích hợp sử dụng cho chống thấm kiểu A – tiêu chuẩn BS8102
- Hầm giao thông đô thị
- Hầm các tòa nhà
- Mái không lộ thiên các tòa nhà, quảng trường
- Mái tầng hầm
- Chống thấm bồn cây, vườn trên mái
- Bên ngoài bể nước ăn, bể nước thải, bể chứa nước thải sinh hoạt
- Bên ngoài hồ bơi, hồ chứa nước
- Tường chắn, đài móng, ban công, lô gia...
- Tất cả các kết cấu bê tông ngầm khác





4. Quy cách sản phẩm

- a. Đóng gói: 1,0 m x 20 m/cuộn
 - b. Chiều dày màng: 1,5 mm
 - c. Sản phẩm phụ đi kèm: chất kết dính LM 3S
- Quy cách đóng gói: 25 kg/bao

5. Thông số kỹ thuật

STT	Thông số kỹ thuật		Tiêu chuẩn thử nghiệm
1	Chiều dày màng	1,5 mm	
2	Cường độ chịu kéo	≥ 4 N/mm	ASTM D412
3	Độ giãn dài khi đứt	$\geq 300\%$	ASTM D412
4	Cường độ kháng bóc	≥ 2000 N/m	ASTM D903
5	Kháng áp lực thủy tĩnh	≥ 50 m	ASTM D5385

6. Hướng dẫn thi công

a. Chuẩn bị lớp nền:

- Bề mặt lớp nền phải đảm bảo sạch sẽ, đặc chắc, không có các vật sắc nhọn
- Toàn bộ các vật liệu rời rạc, các vật liệu làm giảm độ dính bám giữa màng chống thấm và lớp nền như dầu mỡ, vữa, bụi bẩn...phải được loại bỏ
- Trường hợp bề mặt bê tông khô quá thì cần tưới ẩm thêm nước. Bề mặt bê tông cho phép ẩm ướt nhưng không có nước đọng. Nước đọng trên bề mặt bê tông phải được dọn dẹp sạch sẽ trước thi công lớp bám dính LM 3S.
- Các vị trí góc cạnh, các vị trí sát chân tường, chân vách phải được vát góc hoặc bo tròn bằng vữa hoặc bê tông

- Các khuyết tật, vết nứt của bê tông phải được sửa chữa bằng vữa chuyên dụng
- Bề mặt bê tông phải không có vết nứt, không có khoảng hở ≥ 10 mm. Các vị trí bị nứt kết cấu cần phải được sửa chữa trước khi dán màng.

b. Thi công màng chống thấm:

- Màng chống thấm LM3001 sử dụng lớp kết dính LM 3S
- Trộn vật liệu LM 3S với nước sạch, tỷ lệ trộn 1 bao 25 kg với 10 – 12 lít nước tùy điều kiện môi trường. Phải đảm bảo vật liệu không bị đông đặc và thùng đựng bao bì không bị hư hại trước khi đem ra sử dụng.
- Trộn đều vật liệu chống thấm bằng máy trộn tốc độ thấp trong vòng 2 – 3 phút cho đến khi đạt được hỗn hợp đồng nhất
- Thi công LM 3S trong vòng 40 – 60 phút (tùy điều kiện môi trường)
- Thi công trát hoặc cán hỗn hợp LM 3S lên bề mặt bê tông với lượng sử dụng khoảng 3 – 3,5 kg/m²
- Bóc lớp phim bảo vệ bề mặt LM3001 và dán bề mặt hỗn hợp LM 3S khi lớp LM 3S vẫn còn ướt.
- Sử dụng rulo ép nhẹ lên bề mặt màng chống thấm LM3001 để bọt khí thoát hết ra ngoài
- Màng chống thấm LM3001 sử dụng mối nối chồng, các màng chống thấm nối chồng lên nhau một khoảng ít nhất là 80 mm. Sử dụng rulo để ép chặt mối nối để đảm bảo các tấm màng liên kết tốt với nhau.
- Cán thi công lớp hoàn thiện phía trên màng trong vòng 10 – 15 ngày sau khi dán màng. Việc chậm trễ sau khi thi công có thể ảnh hưởng đến tuổi thọ màng sau này.

7. Bảo quản

- Bảo quản sản phẩm trong điều kiện khô ráo
- Không đặt sản phẩm ở những nơi có ánh sáng mặt trời trực tiếp, mưa, tuyết, băng
- Nhiệt độ bảo quản từ +5°C đến +40°C



- Cuộn chống thấm phải được lưu trữ trong bao bì gốc, đặt cuộn theo chiều thẳng đứng.

8. Chú ý

- Nên đắp trả kết cấu bằng vật liệu cát
- Màng chống thấm phải được bảo vệ khỏi các tác động cơ học
- Nên sử dụng lớp bảo vệ bằng xốp hoặc vải địa kỹ thuật bên ngoài lớp màng chống thấm khi tiến hành đắp trả kết cấu.
- Tất cả các thông số kỹ thuật được đưa ra dựa trên số liệu thí nghiệm tại phòng thí nghiệm. Số liệu đo lường thực tế có thể có sự chênh lệch nhỏ so với thông số đưa ra.

9. Thông tin sức khỏe và an toàn

- Sản phẩm an toàn khi nâng, di chuyển, lưu trữ và sử dụng
- Bảo vệ sản phẩm tránh xa khỏi các nguồn nhiệt gây cháy
- Sản phẩm không độc hại và thân thiện với môi trường
- Người dùng phải xem Bảng Dữ liệu kỹ thuật mới nhất để biết thông tin về thể chất, sinh thái, độc tính và các dữ liệu liên quan đến an toàn khác.

